

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 820/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23-9-2022

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Long
2. Ông Phạm Thành Trại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 513/2022/TB-TLVA ngày 01 tháng 7 năm 2022 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Hồ Ngọc Ng**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: ấp VTh, xã VK, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp N, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(chị Ng có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và bản khai ngày 15 tháng 6 năm 2022 cũng như trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hồ Ngọc Ng trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống từ năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH huyện CT tỉnh Tiền Giang. Sau khi cưới, anh chị chung sống bên gia đình anh H, đến đầu tháng 10/2021 thì chị về nhà cha mẹ chị ở để chờ sinh con, anh H vẫn qua lại thăm nom chị và con. Sau khi sinh, anh H nhiều lần đề nghị rước chị về nhà anh H sống nhưng chị không đồng ý vì con còn nhỏ cần cha mẹ chị chăm sóc cháu phụ chị. Đến tháng 4/2022, chị và anh H phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm về nơi ở và quan điểm sống, anh H không tới lui thăm nom chị và con cũng không liên lạc với chị nên anh chị đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng anh chị chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 01/01/2022, hiện cháu H1 đang sống chung với chị. Nay, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H1, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Ngọc Ng.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa như sau: Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng quy định pháp luật, riêng bị đơn không thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào Điều 228 của

Bộ luật Tổ tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1.1] Chị Hồ Ngọc Ng và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống vào năm 2010, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã LH huyện CT tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 22/2021 ngày 17/3/2021. Như vậy, chị Ng và anh H có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện chung sống với nhau và đã thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định nên căn cứ vào các Điều 8 và 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Ngọc Ng và anh Nguyễn Văn H là hợp pháp.

[2.1.2] Chị Ng yêu cầu ly hôn với anh H vì cho rằng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 4/2022 nguyên nhân do chị và anh H bất đồng quan điểm về nơi ở và quan điểm sống, chị và anh H đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Lời trình bày của chị Ng là phù hợp với kết quả xác minh về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ng và anh H tại địa phương và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, anh H mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh H cũng không đến để tham gia hòa giải đoàn tụ và không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu của chị Ng. Xét thấy, chị Ng và anh H không còn thương yêu, quan tâm, chia sẻ, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, thời gian sống ly thân đã lâu. Do vậy, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng.

[2.2] Về con chung: Chị Hồ Ngọc Ng và anh Nguyễn Văn H chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 01/01/2022. Hiện cháu H1 đang sống chung với chị Ng. Chị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1. Xét thấy, trong thời gian chị Ng và anh H sống ly thân, cháu H1 đã được chị Ng chăm sóc chu đáo. Anh H cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Ng. Do đó, để đảm bảo sự ổn định trong sinh hoạt và sự phát triển bình thường của cháu H1, căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Ng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Như nhận định trên, chị Ng là người được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, có đủ điều kiện nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không đặt ra xem xét.

[3] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Hồ Ngọc Ng phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 39, 147 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Ngọc Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc Ng được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh ngày 01/01/2022 cho chị Hồ Ngọc Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Ngọc Ng phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Hồ Ngọc Ng đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0020658 ngày 27/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, Tiền Giang nên xem như nộp xong án phí.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Huỳnh Trúc